

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NT
TỈNH KH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày: 29/01/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT
TỈNH KH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông NGÔ TIẾN THÀNH

2/ Ông TRẦN HUY LIÊN

- *Thư ký phiên tòa:* Ông PHẠM VĂN TUÂN - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố NT - tỉnh KH

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT - tỉnh KH tham gia phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ HẠNH CUNG - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 436/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

BÙI ANH T - Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1998 tại KH

Tên gọi khác: T Luyện

Nơi đăng ký HKTT: 150/24 Tổ 12 ST, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH

Nơi ở: Như trên

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Không rõ

Và bà: Bùi Thị Thùy D - Sinh năm: 1978

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố NT xử phạt 2 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/2/2017.

Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:**

1. Anh NGUYỄN VĂN C - Sinh năm: 1965

Trú tại: 148 đường NK, phường VH, thành phố NT, tỉnh KH
(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị LÊ THỊ MỸ H - Sinh năm: 1991

Trú tại: Tổ 20, khóm TP, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH
(Vắng mặt tại phiên tòa)

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị **HỒ THỊ LỆ H** - Sinh năm: 1980

Trú tại: Tổ 12 ST, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH
(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị **HOÀNG THỊ C** - Sinh năm: 1970

Trú tại: Tổ 12 ST, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/8/2017, Bùi Anh T và Mai Anh Th rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Cả hai đi bộ đến nhà ông Nguyễn Văn C (số 148 NK, phường VH, NT) quan sát thấy nhà không có người, cửa nhà khóa, T và Th đi quanh nhà tìm lượm được một cây sắt dài khoảng 30cm, rộng khoảng 8cm, phá khóa vào nhà lấy trộm 1 tivi Samsung 32 inch (LA32A450) màu đen và 1 máy bơm nước. Sau đó T đi thuê một người xe ôm chở T, Th cùng tivi, còn máy bơm do không có chỗ để nên vứt tại vườn nhà ông C. Tivi mang đến bán cho chị Hồ Thị Lệ H, được 1.500.000 đồng, cả hai mua ma túy sử dụng và chia nhau tiêu xài.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 334, 336 ngày 9, 10/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận: 01 tivi Samsung 32 inch (LA32A450) giá trị là: 844.000 đồng; 01 máy bơm nước giá trị là 240.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 1.084.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ ngày 16/8/2017 T đi bộ một mình đến đường LOT, tại tổ 20 TP, phường VP, thành phố NT, thấy nhà của chị Lê Thị Mỹ H cửa nhà khép hờ, T lên vào nhà lấy trộm 1 quạt phun sương Smarthouse SH-289 màu đen, T mang về nhà cất giấu. Đến ngày 18/8/2017 T mang đến bán cho bà Hoàng Thị C được 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 342/TCKH ngày 11/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận: 01 quạt phun sương Smarthouse SH-289 giá trị: 1.740.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đã truy tố bị cáo **Bùi Anh T** về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đối với Mai Anh Th hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Hồ Thị Lệ H, Hoàng Thị C đều không biết tài sản Tuấn bán là tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Bùi Anh T. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Anh T mức hình phạt từ 9 tháng đến 1 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản và vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Anh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 14/8/2017 và ngày 16/8/2017, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc tivi Samsung 32 inch (LA32A450), chiếc máy bơm nước có tổng giá trị 1.084.000 đồng của anh Nguyễn Văn C và chiếc quạt phun sương hiệu Smarthouse SH-289 có giá trị 1.740.000 đồng của chị Lê Thị Mỹ H. Vào năm 2015 bị cáo đã từng bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác có giá trị dưới 2 triệu đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã nhiều lần xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó cần áp dụng điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 và mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thị Mỹ H xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hồ Thị Lệ H và chị Hoàng Thị C không có yêu cầu gì đối với tài sản đã mua từ Mai Anh Th. Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại là anh C và chị H cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên cần tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu.

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **BÙI ANH T 9 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi người bị hại – ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị Mỹ H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Hồ Thị Lệ H và bà Hoàng Thị C có đơn yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố NT.
- Công an thành phố NT.
- Chi cục THADS thành phố NT
- TAND tỉnh KH
- Sở Tư pháp tỉnh KH
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

LÂM VƯƠNG MỸ LINH